

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 479/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trịnh Hoàng S, sinh năm 1980,

Địa chỉ: Ấp 12, xã L, huyện C, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Ánh M, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp 12, xã L, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ các điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Hoàng S với chị Nguyễn Thị Ánh M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao hai con chung tên Trịnh Mỹ D, sinh ngày 19/7/2005 và Trịnh Hoàng Q, sinh ngày 02/10/2007 cho anh S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao một con chung tên Trịnh Mỹ A, sinh ngày 30/3/2012 cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh S, chị M không cấp dưỡng nuôi con;

Anh S, chị M có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được cản trở;

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Anh Trịnh Hoàng S tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh Trịnh Hoàng S đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005963 ngày 13/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, nên hoàn lại cho anh S 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Lê Quế Thanh**